

Số: 1948/QĐ-SGDĐT

Nam Định, ngày 26 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 2467/QĐ-UBND ngày 10/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc giao dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2024;

Căn cứ ý kiến hiệp y của Sở Tài chính tại các phụ lục hiệp y kèm theo công văn số 2333/SGDDĐT-KHTC ngày 25/12/2023 giữa Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tài chính về việc hiệp y phương án phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho Trường THPT A Nghĩa Hưng trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo. Tổng số tiền: **14.825 Triệu đồng** (Mười bốn tỷ, tám trăm hai mươi lăm triệu đồng).

Trong đó:

- Ngân sách nhà nước cấp: 14.328 Triệu đồng;
- Đơn vị tự đảm bảo từ nguồn cải cách tiền lương: 497 Triệu đồng.
(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2024 được giao, Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, Hiệu trưởng trường THPT A Nghĩa Hưng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Xuân Hồng



ĐƯ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: 1948/QĐ-SGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định)

Tên đơn vị: Trường THPT A Nghĩa Hưng

Nội dung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024	Số tiền (Triệu đồng)
Tổng số dự toán điều hành: Kinh phí chi sự nghiệp giáo dục Chương: 422. Loại khoản: 070-074 Trong đó:	14.825
- Kinh phí thường xuyên giao tự chủ - ngân sách nhà nước cấp:	14.128
- Kinh phí thường xuyên giao tự chủ - đơn vị tự đảm bảo từ nguồn cải cách tiền lương:	497
- Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ - ngân sách nhà nước cấp:	200

Biên chế tạm giao năm 2024: **89 Biên chế**

Ghi chú:

1. Tổng số chi NSNN là số chi đơn vị được điều hành bao gồm kinh phí ngân sách nhà nước cấp và kinh phí các đơn vị tự đảm bảo từ nguồn cải cách tiền lương của đơn vị theo mức lương cơ sở 1.800.000 đồng/tháng và biên chế được giao, đã trừ 10% tiết kiệm chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định.

2. Trong tổng chi NSNN đã bao gồm: Kinh phí chi lương, phụ cấp (bao gồm cả phụ cấp ưu đãi cho giáo viên dạy lớp có học sinh khuyết tật theo quy định tại Nghị định số 28/2012/NĐ-CP), các khoản đóng góp theo chế độ với mức tiền lương cơ sở 1.800.000 đồng/tháng theo biên chế được cấp có thẩm quyền tạm giao năm 2024; kinh phí chi hoạt động; kinh phí thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số, thực hiện đề án 06 của Chính phủ (như: kinh phí duy trì công nghệ thông tin điện tử, thuê đường truyền chuyên dụng, duy trì tài khoản hệ thống họp trực tuyến ngành giáo dục; mua sắm, nâng cấp, cập nhật phần mềm phục vụ nhiệm vụ chuyên môn, phục vụ giảng dạy phần mềm quản lý tài sản công dưới 500 triệu đồng, phần mềm quản lý cán bộ công chức viên chức, xây dựng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục- đào tạo,...) ... chưa bao gồm số thu đơn vị được để lại chi theo chế độ.

3. Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo đã bao gồm: Kinh phí tổ chức các kỳ thi; kinh phí dự thi, dự tuyển; đề án phổ biến giáo dục pháp luật; kinh phí chi công tác y tế trong các trường học; kinh phí tăng cường công tác thanh tra giáo dục, bồi dưỡng cán bộ quản lý các cấp học, hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục; kinh phí tổ chức kỳ thi THPT quốc gia; kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình đổi mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông; kinh phí tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; kinh phí thẩm định tài liệu giáo dục địa phương;

4. Đơn vị chủ động xác định và tạo nguồn cải cách tiền lương từ số thu được để lại theo quy định (Số thu học phí trích tối thiểu 40% để tạo nguồn cải cách tiền lương)/.